

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1987. Nơi cư trú: tổ 01, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V.
(Vắng mặt)

Anh Ngô Văn Q, sinh năm 2004. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thành B thường xuyên sử dụng ma túy cùng Nguyễn Văn S sinh năm 1987 ngụ tổ 1, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; Võ Ngọc Đ sinh năm 2000 ngụ tổ 6, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; Trần Văn L sinh năm 1993 ngụ tổ 8, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. Do muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, B nói cho S, Đ, L biết là B có bán ma túy khi nào cần thì liên hệ B.

Chiều tối ngày 08/7/2022 Sông điện thoại B hỏi mua 300.000 đồng ma túy để sử dụng. Do B không có sẵn ma túy nên kêu S đợi để B chạy xe xuống thị xã B, tỉnh V mua ma túy về bán. B đến gặp người đàn ông khoảng 35 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) mua ma túy rồi kêu người đàn ông đó chia ma túy ra 02 phần bằng nhau. Sau đó, người đàn ông đó đưa cho B 02 đoạn ống hút màu trắng sọc bên trong có chứa ma túy. B trả số tiền 300.000 đồng và lấy số ma túy bỏ vào trong túi quần chạy xe về cầu Cầu Dung ngay trước cửa nhà B ở tổ 5, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V. B chạy xe đến nhà S để bán ma túy cho S với số tiền 300.000 đồng và B ở lại đó sử dụng ma túy chung với S, Lê Thị Hồng L sinh năm 1989 ngụ ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; Ngô Văn Q sinh năm 2004, ngụ tổ 8, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V.

Sau khi sử dụng ma túy xong B chạy xe về nhà lấy một ít ma túy ra sử dụng tiếp số ma túy còn lại mà B cất giấu trong túi quần. Đến trưa ngày 09/7/2022 B chạy xe đến nhà của Phạm Tuấn C ngụ tổ 8, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V thì cự cãi và đánh nhau với C. Khi lực lượng Công an xã Tân Bình nhận được tin báo nên kết hợp với Công an huyện Bình Tân mời B và C về trụ sở làm việc. Qua đó, B tự nguyện lấy trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc tím bên trong có chứa chất ma túy và khai nhận số ma túy này do B mua để bán lại cho S, phần còn dư nên bỏ túi mang theo khi có ai hỏi mua thì bán tiếp. Nếu không có ai mua B lấy ra sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Thành B về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Qua test nhanh, kết quả cho thấy Trương Thành B dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Căn cứ vào kết luận giám định số 468/KLGD-PC09 ngày 11/07/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: *Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng đục sọc tím được dán kín hai đầu và niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0581 gam loại Methamphetamine.*

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 12/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trương Thành B về tội mua bán trái phép chất ma túy và ra lệnh tạm giam để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra giải quyết được như sau:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho B do không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân không làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Văn S, Phạm Tuấn C, Lê Thị Hồng L, Võ Ngọc Đ, Ngô Văn Q, Trần Văn L có hành vi mua ma túy của B về sử dụng nên Công an huyện Bình Tân đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái pháp chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: (Bút lục: 20, 24- 25, 42- 52,53-56)

- Đối với vỏ bao để trong phong bì niêm phong số 468, được hoàn lại sau giám định, không hoàn trả lại mẫu tinh thể rắn màu trắng, do mẫu đã được sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung đã qua sử dụng. B dùng để liên lạc bán ma túy.

- Đối với số tiền 415.000 đồng thu giữ của Đạt thì có 300.000 đồng là tiền B bán ma túy cho S có được, còn lại 115.000 đồng là của cá nhân B không liên quan đến việc bán ma túy.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSBT ngày 10/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can Trương Thành B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Thành B đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, 54; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao trong phong bì niêm phong số 468, được hoàn lại sau giám định.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng của bị cáo vì dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy có được.

- Đề nghị trả lại số tiền 115.000 đồng cho bị cáo vì đây là tiền của cá nhân B không liên quan đến việc bán ma túy.

* Bản thân bị cáo mua ma túy rồi phân chia, bán cho các con nghiện để có tiền vốn mua ma túy, phần ma túy còn lại bị cáo sử dụng. Vì vậy tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy là dùng tiếp vào việc mua ma túy nên không có tiền thu lợi bất chính.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên tòa. Tuy nhiên, họ có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở kết luận ngày 08/7/2022 do muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên bị cáo gặp người đàn ông không rõ họ

tên, lý lịch ở cầu Thành Lợi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng để về bán lại cho Nguyễn Văn S. Sau khi lấy ma túy, bị cáo chia làm 02 phần (phần ít và phần nhiều) và chạy đến nhà S bán phần có ma túy ít cho S với giá 300.000 đồng rồi bị cáo ở lại đó cùng sử dụng ma túy với S, Q, L (bạn gái bị cáo). Sử dụng ma túy xong bị cáo về nhà bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy một mình, số ma túy còn lại bị cáo vào túi quần.

Đến trưa ngày 09/7/2022 bị cáo chạy xe đến nhà bạn tên C để giải quyết mâu thuẫn từ trước nhưng xảy ra đánh nhau tại nhà C. Đến khoảng 11 giờ 50 phút ngày 09/7/2022 Công an xã Tân Bình kết hợp Công an huyện Bình Tân mời bị cáo và C về trụ sở Công an xã Tân Bình làm việc về hành vi đánh nhau. Qua kiểm tra bị cáo tự nguyện lấy trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc tím bên trong là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0581 gam.

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 43/CT-VKSBT ngày 10/10/2022 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng bởi chất Methamphetamine là một trong những chất ma túy được Nhà nước ta độc quyền quản lý, cấm tàng trữ và sử dụng, nếu ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được việc mua bán ma túy là bị nghiêm cấm cũng như những hệ lụy mà ma túy có thể đem lại nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, sự lên án của xã hội mà bị cáo đã thực hiện. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bằng việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Khi bị cáo được mời về trụ sở Công an xã Tân Bình làm việc về hành vi gây rối trật tự công cộng thì bị cáo tự thú khai ra hành vi mua bán ma túy trước đó. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi lượng hình cho bị cáo.

Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nhân thân tốt có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần được áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Qua điều tra, bị cáo mua ma túy về phân chia nhỏ bán cho các đối tượng để lấy lại tiền vốn mua ma túy. Phần ma túy còn lại sau khi bán bị cáo dùng để sử dụng. Do đó, bị cáo không có tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy nên không đặt ra giải quyết.

[7] Đối với người thanh niên ở thị xã B bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không rõ họ tên, lý lịch nên Cơ quan điều tra chưa làm được khi nào làm rõ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 vỏ bao trong phong bì niêm phong số 468 được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng của bị cáo vì dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy có được cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 115.000 đồng của bị cáo cần trả lại cho bị cáo vì đây là tiền của cá nhân bị cáo không liên quan đến việc bán ma túy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thành B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, 54; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Thành B 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 7 năm 2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao trong phong bì niêm phong số 468, được hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

- Trả lại số tiền 115.000 đồng (Một trăm mười lăm ngàn đồng) cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND thị trấn T
- Bị cáo
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Huỳnh Thanh Hùng